TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **162**/2023/HS-ST
Ngày: 16 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Chung Kim Sang**

2. Bà Trần Lệ Nga

- Thư ký phiên tòa: **Bà Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Trần Văn Thiệt** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Danh Đ, sinh ngày 30/12/2001; tại: huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, ấp M, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Phòng trọ số 01, Nhà trọ S, Quốc Lộ 63, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh P1, không rõ mẹ ruột; em ruột 01 người sinh năm 2003.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 15/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Bắt người trái pháp luật" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự (Bản án số: 32/2021/HS-ST), ngày 21/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích.

Ngày 03/4/2023, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, bị tạm giữ và tam giam cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

- Nguyễn Hữu P, sinh năm 1999 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 3, phường T, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Võ Minh Đ1, sinh năm 2000 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 18 đường H, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phối hợp với Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang Danh Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực vòng xoay R –T, phường H, thành phố G. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đ 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên thuốc lắc (MDMA) và 01 bịch ma túy Khay (Ketamine). *(Bút lục số 01 đến 03).*

Qua điều tra xác định được Danh Đ có 01 tiền án về tội Bắt người trái pháp luật chưa được xóa án tích. Đ bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2023 nhưng không thường xuyên. Thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, chỉ dẫn nên Đ biết được tại khu vực dốc cầu Q, phường B có người bán ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào tối ngày 02/4/2023, Đ đi đến khu vực dốc cầu Q để hỏi mua ma túy thì gặp một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng) đồng ý bán ma túy cho Đ. Đ mua của người này 02 bịch ma túy Khay và 15 viên thuốc lắc với số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi có ma túy thì Đ đem về phòng số 1, nhà trọ S, quốc lộ 63, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang (nơi Đ thuê để ở) chiết một ít ma túy Khay ra sử dụng; số ma túy còn lại Đ để trong một hộp nhựa, bên ngoài có quấn băng keo màu đen rồi cất trong phòng trọ của Đ. Đến ngày 03/4/2023, Đ lấy ra 01 bịch ma túy Khay và 02 viên thuốc lắc mang theo trên người sau đó thuê xe ôm đi ra Rạch Giá để sử dụng ma túy, khi đến khu vực gần dốc cầu Q, phường B thì Đ xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng ma túy. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ vừa đi đến khu vực vòng xoay R – T, phường H, thành phố G thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. *(Bút lục số 07; 57; 59; 60 đến 62; 64 đến 65).*

Sau khi bị Công an bắt quả tang, Đ đã tự nguyện giao nộp 01 hộp nhựa, bên ngoài có quấn băng keo đen, bên trong có chứa 13 viên thuốc lắc và 01 bịch ma túy Khay, đây là số ma túy được Đ cất giấu trong phòng số 1, nhà trọ S, quốc lộ 63, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang trước đó. Mục đích Đ tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cá nhân. Ngày 12/4/2023, Danh Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam để điều tra. *(Bút lục số 05 đến 07; 57; 59; 60 đến 62; 64 đến 65).*

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Danh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đối với người thanh niên (không rõ tên thật, địa chỉ) đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu hồng và 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn, dạng tinh thể không đồng nhất. Tất cả được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Danh Đ, người chứng kiến Nguyễn Hữu P, Võ Minh Đ1, Điều tra viên Phạm Huỳnh Thanh Long và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (gói 1);

- 01 (một) hộp nhựa bên ngoài có quấn băng keo màu đen, bên trong có chứa 13 (mười ba) viên nén màu hồng và 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn, dạng tinh thể không đồng nhất. Tất cả được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Danh Đ, người chứng kiến Nguyễn Hữu P, Võ Minh Đ1, Điều tra viên Phạm Huỳnh Thanh Long và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (gói 2).

(Bút lục số 03 đến 06).

*** Tại Bản kết luận giám định số 337/KL-KTHS, ngày 11/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:**

- Gói 01:

+ 02 (hai) viên nén màu hồng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9810 gam.

+ Các hạt chất rắn dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,4419 gam.

- Gói 02:

+ 02 (hai) viên nén màu hồng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 6,3571 gam.

+ Các hạt chất rắn dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2039 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của chính phủ.

(Bút lục số 19).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

*** Bản cáo trạng số: 171/CT- VKSRG ngày 28 tháng 6 năm 2023** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Danh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Danh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Danh Đ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Danh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (Bảy) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 337/2023 gói 01 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 337/2023 gói 02 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) hộp nhựa bên ngoài có quấn băng keo màu đen, đã qua sử dụng. (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 78, ngày 25/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá) -*Bút lục số 53.*

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 03/4/2023 tại khu vực vòng xoay R – T, phường H, thành phố G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá phối hợp với Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt quả tang Danh Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đ 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng và 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất; Đ khai nhận là thuốc lắc và ma túy Khay Đ tàng trữ để sử dụng.

Sau khi bị Công an bắt quả tang, Đ đã tự nguyện giao nộp 01 hộp nhựa, bên ngoài có quấn băng keo đen, bên trong có chứa 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 13 viên nén màu hồng và 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất, được Đ cất giấu trong phòng số 1, nhà trọ S, quốc lộ 63, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang (nơi Đ thuê ở); Đ khai nhận là thuốc lắc và ma túy Khay Đ tàng trữ để sử dụng.

Qua giám định, các tang vật thu giữ trên người Đ khi bị bắt quả tang và do Đ tự giao nộp tại nơi thuê trọ thì xác định được là chất ma túy loại MDMA, tổng khối lượng **7,3381 gam** và loại Ketamine, tổng khối lượng là **2,6458 gam**.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Danh Đ đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nguồn ma túy trên Đ khai nhận mua của một người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) tại khu vực dốc cầu Q, phường B, thành phố G, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cá nhân không dùng vào mục đích nào khác. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Danh Đ tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là MDMA và Ketamine với tổng khối lượng **9,9839 gam** để sử dụng đã thỏa yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng; đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và gián tiếp phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an

xã hội; vì vậy Nhà nước luôn chú trọng việc phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm liên quan đến ma túy, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm minh. Bản thân bị cáo Danh Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được những hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra sẽ ảnh hưởng lớn đến bản thân và cộng đồng nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành hình phạt tù trở về hòa nhập cộng đồng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, sinh sống, lao động lượng thiện mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, qua đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện ở việc bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp thêm số ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng tại nơi cư trú. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Danh Đ hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động làm thuê, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng của vụ án là số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không còn giá trị sử dụng, theo Lệnh nhập kho vật chứng số 78, ngày 25/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá *(Bút lục số 53)* và Quyết định chuyển vật chứng số: 123/QĐ-VKS ngày 28/6/2023 *(Bút lục số 76)*; gồm:

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 337/2023 gói 01 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 337/2023 gói 02 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) hộp nhựa bên ngoài có quấn băng keo màu đen, đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

***** Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Danh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Danh Đ **06 (Sáu) năm tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ (ngày 03/4/2023).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 337/2023 gói 01 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 337/2023 gói 02 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) hộp nhựa bên ngoài có quấn băng keo màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 123/QĐ-VKS ngày 28/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

***** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc bị cáo Danh Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

Huỳnh Kim Yến